TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU** Số: **73**/QĐ –TA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Xuyên Mộc, ngày 20 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

2. Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy

Ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 69/2017/QĐ-TA ngày 04 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên họp số 30/2017/QĐ-HPH ngày 13 tháng 12 năm 2017 đối với:

Họ và tên: Lưu Minh Đ (Tên gọi khác: C) Giới tính: Nam;

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985

Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12

Nguyên quán: Tiền Giang

Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh BR- VT.

Chổ ở: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: Làm rẫy

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 12/12/2013, Lưu Minh Đ bị UBND huyện C ra quyết định số 4674/QĐ-UBND về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nhân thân: Ngày 18/5/2007, Lưu Minh Đ bị TAND huyện C xét xử theo bản án số 33/2007/HSST về tội "Trộm cắp tài sản" với hình phạt là 12 tháng tù.

Con ông Lưu Minh C và bà Nguyễn Thị L

Vắng mặt tại phiên họp

Có sự tham gia của:

1.Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đỗ Lương Tịnh- Chức vụ: Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C;

Người tham gia phiên họp theo uỷ quyền: Ông Đinh Văn T- Chức vụ: Chuyên viên, phụ trách công tác tệ nạn xã hội Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện C (Theo văn bản uỷ quyền ngày 01 tháng 01 năm 2017).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Ông Đỗ Đình Luyến- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ thể hiện Lưu Minh Đ là người nghiện ma túy từ năm 2011. Ngày 12/12/2013, UBND huyện C có quyết định số 4674/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ. Ngày 15 tháng 10 năm 2015, Trung tâm giáo dục lao động và dạy nghề cấp giấy chứng nhận về việc chấp xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi trở về tái nhập cộng đồng, ngày 13/01/2017, Công an xã B lại phát hiện sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngày 24/01/2017, Chủ tịch UBND xã B, huyện C, tỉnh BR-VT ban hành Quyết định số 43/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn đối với Đ, thời gian áp dụng biện pháp giáo dục là 03 tháng kể từ ngày 24/01/2017. Ngày 24/4/2017, UBND xã B đã ban hành giấy chứng nhận số 166/GCN-UBND về việc Lưu Minh Đ đã chấp hành xong thời gian giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Tuy nhiên, ngày 14 tháng 11 năm 2017, Công an xã B lại phát hiện Lưu Minh Đ sử dụng trái phép chất ma tuý và cho thử test thì kết quả dương tính với chất ma tuý Methamphetamine. Ngày 24/11/2017, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C có văn bản số 709/LĐTBXH về việc đề nghị Toà án huyện C xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư Vấn và Điều trị nghiện ma tuý tỉnh BR-VT.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh Lưu Minh Đ và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ 20 đến 24 tháng.

Tại lời khai của anh Lưu Minh Đ trong hồ sơ vụ việc thể hiện: Anh Đ xác định anh có hành vi sử dụng ma túy từ năm 2011và đã được đưa đi cai nghiện tại trung tâm giáo dục và dạy nghề tỉnh BR-VT. Tuy nhiên, sau đó anh Đ lại về tái nghiện và cũng được UBND xã B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời gian 3 tháng nhưng khi hết thời gian 3 tháng lại không thể từ bỏ được ma tuý và vẫn đang nghiện. Việc Phòng lao động Thương binh và Xã hội huyện C lập hồ sơ đề nghị Tòa án đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, anh Đ không có ý kiến gì.

Tại phiên họp đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về trình tự thủ tục: Tòa án nhân dân huyện C đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định tại các Điều 3, 7, 8, 12, 16, 17 và 20 của Pháp lệnh số 09/2014 về

trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ việc, lời trình bày, ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và những người tham gia tố tụng khác đối chiếu với quy định pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân huyện C đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng LĐTBXH huyện đưa Lưu Minh Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Qua xem xét đầy đủ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc, lời trình bày của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, lời trình bày của đại diện cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

[1] Về tố tụng: Anh Lưu Minh Đ đã được Tòa án tống Đ hợp lệ Quyết định mở phiên họp và giấy triệu tập lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng. Do đó, căn cứ vào Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án giải quyết vắng mặt đối với Đ.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị, thấy rằng hồ sơ đề nghị đã đảm bảo tính hợp pháp về đối tượng, thời hiệu, thời hạn, thẩm quyền, trình tự thủ tục; các tài liệu, chứng cứ thu thập đúng quy định tại các Điều 6, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 9 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 9/9/2016 của Chính phủ.

[3] Xét tính chất, hành vi vi phạm của Lưu Minh Đ:

Căn cứ theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc như Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản vi phạm hành chính, biên bản xét nghiệm, phiếu trả lời kết quả và quá trình diễn biến tại phiên họp là có sự phù hợp với nhau. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận, Lưu Minh Đ là đối tượng đang nghiện ma túy.

Xét, Lưu Minh Đ đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi hành chính, ý thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn có hành vi sử dụng trái phép ma túy nhiều năm. Khi phát hiện, Lưu Minh Đ nghiện, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện cho anh Đ đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm với thời gian hơn 18 tháng và cũng đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời gian 3 tháng nhưng sau đó lại tái nghiện, không thể từ bỏ được ma túy. Ngoài ra, anh Đ có nhân thân xấu, vào ngày 18 tháng 5 năm 2007 bị Toà án nhân dân huyện C xét xử theo bản án số 33/2007/HSST về tội "Trộm cắp tài sản" với hình phạt là 12 tháng. Tính đến thời điểm vi phạm lần này thì anh Đ đã được xoá án tích nhưng cũng cần xem xét về nhân thân khi quyết định áp dụng thời gian đi cai nghiện bắt buộc.

Từ những phân tích trên thấy rằng việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Lưu Minh Đ là cần thiết, có căn cứ pháp luật. Về thời gian cai nghiện, xét cần cho Đ có thời gian cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm dài hơn thời gian trước đây đã áp dụng để Đ được cai nghiện tốt hơn tránh

tình trạng bị tái nghiện nhằm hoàn thiện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 19, 22, 23, 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Điều 1 Nghị định 136/NĐ-CP ngày 9/9/2016 của Chính phủ.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Minh Đ (Tên gọi khác: C) - sinh ngày 04 tháng 01 năm 1985; Hộ khẩu thường trú và chổ ở: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Minh Đ là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định được giao hoặc được niêm yết.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C phốp hợp với Công an huyện Xuyên Mộc đưa người phải chấp hành vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- Phòng LĐ- TBXH huyện C;
- Phòng Tư pháp huyện C;
- UBND xã B;
- Công an xã B;
- Lưu Minh Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyền